

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO UÔNG BÍ

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
NĂM HỌC 2022-2023

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON BẮC SƠN

*Uông Bí, tháng 9 năm 2023*

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

- Căn cứ vào công văn số 1198/PGD&ĐT ngày 28/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Uông Bí về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024;

- Căn cứ công văn số 1251/PGDĐT ngày 06/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Uông Bí về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023 - 2024;

- Căn cứ vào chỉ thị, nghị quyết, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương;

Trường mầm non Bắc Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

### A. TÌNH HÌNH THỰC TIỄN CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2022-2023

##### 1. Công tác phát triển giáo dục

- **Số nhóm (lớp):** Đầu năm 12 nhóm lớp; cuối năm 12 nhóm lớp, giữ nguyên số nhóm/lớp, không tăng, không giảm so với đầu năm.

Trong đó: Trường MN Bắc Sơn 10 nhóm/lớp, tư thục 02 nhóm/lớp

- **Số học sinh:** Trường MN Bắc Sơn đầu năm = 262 trẻ; cuối năm số 293 trẻ, tăng 31 trẻ; Tư thục đầu năm 26 trẻ, 33 trẻ, tăng 07 trẻ.

##### \* **Kết quả huy động trẻ trên địa bàn:**

+ Tỷ lệ trẻ 0-2 tuổi: 78/270 đạt 29%

+ Tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi: 300/319 đạt 94%

+ Tỷ lệ trẻ 3 tuổi: 102/111 đạt 91.9%

+ Tỷ lệ trẻ 4 tuổi: 98/108 đạt 90.7%

Trong năm học 2022-2023 nhà trường có nhiều cố gắng trong công tác tuyên truyền huy động trẻ, mặt khác, nhà trường còn tích cực nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, tạo được lòng tin trong nhân dân, tạo điều kiện về thời gian đón và trả trẻ sớm, muện cho các bậc phụ huynh và thực hiện tốt công tác tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện trong

trường mầm non nên số trẻ đến trường lớp ở các độ tuổi trong tất cả các loại hình tăng, đạt chỉ tiêu kế hoạch.

## **2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục**

- Kết quả khám và theo dõi sự phát triển của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng trong năm học 2023-2024: Theo dõi trên biểu đồ phát triển 100% trẻ ra lớp. Trẻ phát triển bình thường về cân nặng: Đầu năm  $233/244 = 95.5\%$ , cuối năm:  $265/269 = 98,5\%$  (Tăng 3%). Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: Đầu năm  $11/244 = 4.5\%$ , cuối năm  $04/269 = 1,5\%$  (Giảm 3%). Trẻ phát triển bình thường về chiều cao: Đầu năm  $233/244 = 95.5\%$ , cuối năm  $265/269 = 98,5\%$  (Tăng 3%). Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: Đầu năm  $11/244 = 4.5\%$ , cuối năm  $04/269 = 1,5\%$  (Giảm 3%).

- Số trẻ ăn bán trú: 293/293 đạt 100%

- Chất lượng ăn bán trú:

+ Số tiền ăn: Tăng tiền ăn mua lương thực, thực phẩm từ 18.000đ/ ngày (tháng 9-10) lên 20.000đ/ngày (Từ tháng 11 năm 2022).

+ Số lượng bữa ăn bửa: 03 buổi/năm.

+ Chất lượng dưỡng chất, thực phẩm: Đảm bảo cân đối về chất lượng dưỡng chất, thực phẩm đa dạng, phong phú trong các bữa ăn của trẻ tại nhà trường theo nhu cầu khuyến nghị về dinh dưỡng.

- Kết quả thực hiện các chuyên đề, hội thi trong năm học: Trong năm học, nhà trường đã tổ chức thành công thực hiện 02 chuyên đề trường, 02 chuyên đề tổ, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện, thực hiện chuyên đề cấp thành phố "Tôi yêu Việt Nam" gắn với chủ đề "An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi nhà" (tháng 01/2023). Tổ chức Hội thi cấp trường và tham gia Hội thi "*Trạng Nguyên nhí*" cấp thành phố vào tháng 1/2023: Đạt giải nhì.

- Kết quả thực hiện Chuyên đề "***Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện***": Nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên đề, triển khai 100% các nhóm lớp trong nhà trường thực hiện, có khảo sát, đánh giá và sơ kết thực hiện chuyên đề. Kết quả: Nhà trường đảm bảo các tiêu chí thực hiện chuyên đề theo kế hoạch đã đề ra, đạt giải khuyến khích của Hội thi "Xây dựng trường mầm non xanh – An toàn – thân thiện".

- Kết quả thực hiện Chuyên đề "***Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm***": 100% các nhóm lớp trong nhà trường thực hiện chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, Các hoạt động tổ chức cho trẻ làm quen theo hình thức học bằng chơi phù hợp với độ tuổi nhằm tạo sự thoải mái, khích lệ trẻ tham gia. không bắt buộc, gò bó hay nặng nề kiến thức để trẻ tiếp cận kiến thức mới một cách tự nhiên, thoải mái, nhẹ nhàng. Mỗi hoạt động trẻ được dạy đều gắn liền với các trò chơi, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh... với những chủ đề gần gũi với cuộc sống nên phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ thông qua các hoạt động.

- Kết quả thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục tiên tiến: Lồng ghép

và tổ chức các hoạt động áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến (Stem) linh hoạt trong các chủ đề một cách hiệu quả.

Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Triển khai thực hiện tốt giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, tích hợp giáo dục hiệu quả theo chủ đề.

Có nhiều hình thức tổ chức các hoạt động tập thể, tạo sân chơi bổ ích như: Lễ hội khai giảng; Lễ hội trung thu; Lễ hội mừng xuân, Tổng kết năm học, vui Tết thiếu nhi...

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu các mặt giáo dục cụ thể:

+ Tỷ lệ trẻ Chuyên cần đạt: 93%-97%

+ Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ đạt yêu cầu: 290/293 cháu 98.9%; Trẻ không đạt yêu cầu: 03/293 cháu đạt 1.1%.

### **3. Chất lượng đội ngũ**

\* Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp GVMN theo các văn bản quy định hiện hành.

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: 03đ/c

Đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức tốt: 03 đ/c - Tỷ lệ 100%

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: 23đ/c

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức tốt: 13/23 đ/c - Tỷ lệ 56.5%

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức khá: 10/23 đ/c - Tỷ lệ 43.5%

\* Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, lao động:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06/28 đạt 21.4%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 22/28 đạt 78.6%;

### **4. Danh hiệu thi đua**

#### **\* Tập thể**

- Danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến

- Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Sở giáo dục và đào tạo

Công đoàn đạt công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ

#### **\* Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến: 28/28 = 100%

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở:  $04/28 = 14.3\%$
- Giấy khen của UBND thành phố:  $04/28 = 14.3\%$
- Giấy khen của Sở giáo dục và Đào tạo:  $01/28 = 3.6\%$

## **II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2023-2024**

### **1. Thuận lợi**

- Trường mầm non Bắc Sơn luôn được đón nhận sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo; Sự ủng hộ giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể, nhân dân, phụ huynh học sinh, các cơ quan, công an, y tế... đóng trên địa bàn phường.
- Trường có một điểm thuận lợi nằm trung tâm phường có đường đi lại thuận tiện, đảm bảo về an ninh và an toàn cho trẻ.
- Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư sửa chữa, môi trường xanh, sạch, đẹp, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo từng độ tuổi.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên trong nhà trường có đủ số lượng đảm bảo về chất lượng, giáo viên yêu nghề, mến trẻ có trách nhiệm trong công việc. 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn, trong đó trình độ trên chuẩn đạt 96.4%.

### **2. Khó khăn**

- Dân cư sinh sống trên địa bàn phường chủ yếu làm nghề nông nghiệp, lao động tự do mức thu nhập bình quân trên các hộ dân thấp. Nên công tác phối hợp để thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ còn gặp nhiều khó khăn.
- Nhà trường hiện thiếu phòng học và 03 phòng chức năng, đang phải sử dụng 03 phòng chức năng (Phòng Hội trường; Phòng nghệ thuật, phòng y tế) làm phòng học nên thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2018-2023.
- Địa bàn Phường Bắc Sơn có địa hình về địa lý tương đối phức tạp, phường có 9 khu. Trong đó có: Khu 1, khu 6, đường xá đi lại khó khăn, trời mưa ngập lụt khó khăn trong việc trẻ đến trường. Và do ảnh hưởng của dịch bệnh cho nên ít nhiều có ảnh hưởng đến công tác phổ cập và huy động trẻ đến trường.
- Một số thiết bị, đồ dùng đồ chơi thông minh được cấp phát đã hỏng và chưa khắc phục được do nguồn lực của nhà trường còn hạn chế, khó liên hệ với nhà cung cấp.

### **3. Tình hình đội ngũ:**

Tổng số CBQL-GV-NV: 34

Trong đó:

- CBQL: 03 (Thạc sĩ quản lý giáo dục 01; ĐHMN: 02)
- GV viên chức: 23 (ĐH MN: 21; CĐMN: 01)

- NV: Viên chức: 02 (Đại học kế toán 01; Đại học điều dưỡng 01); Hợp đồng trường: 06 (02 Bảo vệ, 01 vệ sinh, 03 nấu ăn).

- Đảng viên: 22

\* Trình độ TC lý luận chính trị: 06 đ/c

#### **4. Tình hình lớp - học sinh**

\* Tổng số nhóm, lớp trên toàn phường: 12 nhóm/lớp (Tính đến tháng 9/2023)

\* Năm học 2023 - 2024 trường mầm non Bắc Sơn hiện có 10 nhóm (lớp) giữ nguyên không tăng so với năm 2022- 2023 với 263 trẻ, chia theo độ tuổi:

+ Nhóm trẻ 24-36 tháng: 02 nhóm = 35 trẻ

+ Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 02 Lớp = 57 trẻ

+ Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 03 Lớp = 89 trẻ

+ Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 03 Lớp = 82 trẻ

Số trẻ trên địa bàn khác học tại trường Bắc Sơn: 20 trẻ

Số trẻ trên địa bàn phường Bắc Sơn đi học nơi khác: 52 trẻ

\* Nhóm lớp tư thực: 02 nhóm lớp (01 nhóm lớp tư thực và 1 nhóm trẻ gia đình ) tổng số trẻ 32

+ Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: Hoa Hướng Dương: 25 trẻ

+ Nhóm trẻ gia đình: 01 nhóm: 7 trẻ (Cô Vân: 7 trẻ)

#### **5. Tình hình cơ sở vật chất**

- Số lượng phòng học: 07 phòng, phòng chức năng: 01 phòng, số phòng học kiên cố: 07 phòng, số phòng học trung dụng phòng chức năng làm phòng học: 03 phòng; số phòng học theo đúng quy định: 07 phòng; số phòng học còn thiếu: 03 phòng, số phòng chức năng còn thiếu: 03 phòng;

- Số lượng công trình nhà vệ sinh trẻ đảm bảo quy định: 07 phòng, công trình vệ sinh trẻ dùng chung lớp khác, dùng tạm thời nhà vệ sinh nhân viên: 03 phòng.

- Số lượng đồ dùng đồ chơi thông minh được cấp phát; 07 bộ (Ti vi, màn hình thông minh dùng được: 01, hỏng: 06)

#### **6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV (theo Phụ lục 2)**

##### **B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN**

##### **1. Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”**

##### **1. Tiêu chuẩn 1: Về môi trường nhà trường và phát triển cá nhân**

- Đảm bảo môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện. Có sân cỏ, cây xanh bóng mát, cây ăn quả, vườn rau...

- Phòng học, khu vui chơi học tập, khu vực làm việc: đảm bảo các điều kiện theo quy định.

- Nhà vệ sinh thân thiện: Thông thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, phù hợp giới tính, luôn sạch sẽ và an toàn khi sử dụng.

- Môi trường làm việc, học tập ấm áp, thân thiện đoàn kết; mọi thành viên trong trường học, lớp học được yêu thương, tôn trọng, thấu hiểu

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ; Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em được phát triển tối đa năng lực, không ai bị bỏ lại, tất cả cùng thay đổi và tiến bộ.

## **2. Tiêu chuẩn 2: Về hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ**

- Xây dựng môi trường học tập tích cực, cán bộ, giáo viên, nhân viên tự chăm sóc sức khoẻ tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- Thực hiện quan điểm “Nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển” để chia sẻ khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện của trường, lớp và địa phương.

- Bảo đảm tất cả trẻ đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

## **3. Tiêu chuẩn 3: Môi quan hệ trong và ngoài nhà trường**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên làm gương cho trẻ em trong mối quan hệ cô trò, trong giao tiếp thể hiện đạo đức tác phong, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp.

- Quản lý cảm xúc tiêu cực. Tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp.

- Phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất, tin tưởng cùng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Giúp đỡ, chia sẻ với trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu đặc biệt, có hoàn cảnh riêng.

## **2. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục**

Tập trung chỉ đạo và thực hiện các giải pháp để duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp và tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp (Đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi); phần đầu năm học 2023 - 2024 số trẻ ra lớp ở các độ tuổi như sau:

\* Học kỳ I: **Tổng số nhóm lớp:** 10 nhóm, lớp = 272 cháu

- + Nhóm trẻ 24-36 tháng: 02 nhóm = 40 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 02 Lớp = 58 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 03 Lớp = 92 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 03 Lớp = 82 trẻ
- \* Học kỳ II: **Tổng số nhóm lớp: 10 nhóm, lớp = 290 cháu**
- + Nhóm trẻ 24-36 tháng: 02 nhóm = 50 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 02 Lớp = 60 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 03 Lớp = 98 trẻ
- + Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 03 Lớp = 82 trẻ

### **3. Công tác PCGDCTENT, phổ cập giáo dục trẻ dưới 5 tuổi**

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Phấn đấu Phường Bắc Sơn đạt chuẩn Phổ cập GD và CMC vào năm 2023 là nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2023 - 2024. Do đó, trường Mầm non Bắc Sơn tích cực phối hợp tham mưu cho Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục phường tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo quyết liệt công tác phổ cập GD và CMC; Thực hiện điều tra và cập nhật phần mềm đúng thời gian quy định, đảm bảo tính chính xác của dữ liệu; Tập trung duy trì vững chắc kết quả, từng bước nâng cao chất lượng phổ cập GD và CMC đã thực hiện được trong năm 2022.

Chỉ tiêu huy động trẻ phường Bắc Sơn tỷ lệ huy động trẻ độ tuổi Nhà trẻ 60/182= 33%; Mẫu giáo 316/342= 92.4%; Trẻ 4-5 tuổi huy động đạt 110/122= 90.2%; Trẻ 5-6 tuổi huy động đạt 105/105 = 100%.

### **4. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục**

\*Phấn đấu: 10/10 nhóm, lớp xếp loại tốt

\* Phấn đấu các chỉ tiêu về chăm sóc, nuôi dưỡng

Các chỉ tiêu	Kỳ I	Kỳ II
Tỷ lệ trẻ có cân nặng bình thường	97%	98%
Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân	3%	2%
Tỷ lệ trẻ có chiều cao bình thường	98.5%	99%
Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	1.5%	1%
Tỷ lệ trẻ béo phì	0	0

\* Phấn đấu các chỉ tiêu các mặt giáo dục cụ thể:

Kỳ I:	Kỳ II:
-------	--------



Chuyên cần	Bé ngoan	Chuyên cần	Bé ngoan
- Nhà trẻ: 90%		- Nhà trẻ: 92%	
- Mẫu giáo: 90% - 92%	89 - 92%	- Mẫu giáo: 92% - 94%	92 -95%
- Riêng mẫu giáo 5 tuổi: 100%			

\* Kết quả 2 mặt giáo dục của toàn trường

Về chất lượng giáo dục của trẻ phát triển đạt yêu cầu: 96%

Đánh giá trẻ 5 tuổi theo tiêu chuẩn đạt yêu cầu: 100%

### **5. Về xây dựng đội ngũ:**

\* Tổng số, chỉ tiêu về trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn:

- Trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn: 28/28đ/c - Tỷ lệ 100%

Trong đó:

+ CBQL: 03/03đ/c - Tỷ lệ 100%

+ GV: 23/23đ/c - Tỷ lệ 100%

+ Nhân viên: 02/02đ/c - Tỷ lệ 100%

- Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp:

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: 03/03đ/c

Đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức tốt: 03/03 đ/c - Tỷ lệ 100%

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: 23/23đ/c

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức tốt: 12/23 đ/c - Tỷ lệ 52.2%

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức khá: 11/23 đ/c - Tỷ lệ 47.8%

- Phân loại đánh giá viên chức, người lao động:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 5/28 đạt 17.9%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 23/28 đạt 82.1%;

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Không

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: Không

- Phát triển Đảng viên: Tiếp tục theo dõi, giúp đỡ 02 quần chúng ưu tú vào đảng.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy: 100% CBGVNV Học bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng hè, chuyên đề...

### **6. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học:**

Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất: Sửa chữa đồ chơi ngoài trời; Sửa đường điện, nước, các thiết bị vệ sinh; sửa chữa lan can, Sửa chữa nhỏ phát sinh trong năm học... Đảm bảo phòng học an toàn, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; thực hiện duy trì vững chắc và từng bước nâng cao chất lượng Phổ cập GD - XMC và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

Tiếp tục đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư hệ thống của bị môi mọt, sửa chữa điện, nước, bổ sung đồ dùng dạy học, đồ chơi, thiết bị được trang bị đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy định tại Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; và xây thêm các phòng học và phòng chức năng còn thiếu để thực hiện công nhận chất lượng kiểm định và trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2018-2023

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn tài trợ từ nguồn tài trợ hỗ trợ về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

**7. Về thi đua, khen thưởng:** Kèm biểu danh sách tập thể, cá nhân đăng ký thi đua.

Năm học 2023 - 2024 nhà trường đăng ký và phấn đấu các danh hiệu thi đua:

**\* Tập thể**

- Danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến
- Hình thức khen thưởng: Giấy khen của UBND thành phố, bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ
- Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ

**\* Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến:  $28/28 = 100\%$
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường:  $23/23 = 100\%$
- Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố:  $07/23 = 30.4\%$
- Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh:  $01/23 = 4.3\%$
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở:  $04/28 = 14.3\%$
- Giấy khen của UBND thành phố:  $03/28 = 10.7\%$
- Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo:  $01/28 = 3.6\%$
- Bằng khen của UBND Tỉnh:  $01/28 = 3.6\%$

**C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**I. Phương hướng chung**

Năm học 2023- 2024 trường mầm non Bắc Sơn tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019 và triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND thành phố Uông Bí; Phòng GD&ĐT Uông Bí về giáo dục mầm non với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; tập trung đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường;

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong bối cảnh mới;

3. Phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình, rà soát, đối chiếu kết quả thực trạng với các Đề án, Kế hoạch phát triển GDMN để tham mưu các giải pháp hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ; chuẩn bị tổng kết, đánh giá vào năm 2025.

4. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non, tăng cường tham mưu đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTENT), bước đầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG); phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi;

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tích cực tham mưu đảm bảo về số lượng giáo viên và bố trí số lượng giáo viên/nhóm, lớp theo đúng quy định; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng;

6. Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

7. Tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ; Xây dựng môi trường ngoài trời có các nguyên vật liệu để trẻ tự sáng tạo thành những đồ chơi riêng của trẻ; Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu mở để tăng cường khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và tính sáng tạo cho trẻ có khả năng khác nhau. Từng

bước áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, hiện đại của các nước trên thế giới vào đổi mới phương pháp dạy học mầm non phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị;

8. Tăng cường quản lý, hỗ trợ, nâng cao chất lượng GDMN các nhóm/lớp mầm non tư thục trên địa bàn phường.

9. Tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể**

### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

#### **1.1. Nhiệm vụ**

- Triển khai kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, chính sách hiện hành và văn bản chỉ đạo về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN.

- Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính trong GDMN.

#### **1.2. Giải pháp**

\* Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực GDMN, tham mưu đề xuất sửa đổi những nội dung không phù hợp.

- Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa tỉnh Quảng Ninh.

Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN: Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình, chính sách của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh để đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện

Chương trình GDMN mới. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi (PCGDMNTNT), chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG); phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi: Chính sách phát triển GDMN: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Quyết 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030”; Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án “Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025”; Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tích cực, chủ động rà soát, đối chiếu kết quả thực trạng với các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN để báo cáo, tham mưu với phòng GDĐT, Chính quyền địa phương các giải pháp hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng tiến độ: (1) Kế hoạch số 81a/KH-UBND ngày 20/3/2020 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/6/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg, ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn thành phố Uông Bí; (2) Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 30/3/2020 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 19/7/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn thành phố Uông Bí; (3) Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 20/4/2023 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; (4) Kế hoạch số 1048/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 729/KH-UBND ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Giai đoạn 2 thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2022” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn thành phố Uông Bí.

Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN: Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình, chính sách của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh đề đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới: Chính sách phát triển GDMN: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Quyết 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030”; Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án “Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025”; Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi (PCGDMNTNT), chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG); phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

Tích cực, chủ động rà soát, đối chiếu kết quả thực trạng với các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN để báo cáo, tham mưu với phòng GDĐT, Chính quyền địa phương các giải pháp hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng tiến độ: (1) Kế hoạch số 81a/KH-UBND ngày 20/3/2020 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/6/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg, ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn thành phố Uông Bí; (2) Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 30/3/2020 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 19/7/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn thành phố Uông Bí; (3) Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 20/4/2023 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; (4) Kế hoạch số 1048/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 729/KH-UBND ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Giai đoạn 2 thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính

phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2022” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn thành phố Uông Bí.

\* Nhà trường tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giám sát, giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của nhà trường; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Cán bộ quản lý, giáo viên chủ động trong công tác lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN. Trong đó, chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong trường mầm non; Tiếp tục sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường. Tăng cường sử dụng các phần mềm, từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường. 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện phần mềm lập kế hoạch giáo dục trong soạn giảng, lập kế hoạch giáo dục, tính khẩu phần ăn trên phần mềm dinh dưỡng. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn; thực hiện sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học cấp cụm tại cụm chuyên môn số 03 theo sự phân công của Phòng Giáo dục (Mầm non Trung Vương, Bắc Sơn, Nam Khê, THSP, Điền Công); sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, đặc biệt một số chế độ, chính sách, khoản thu...trong năm học 2022 - 2023 theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Chỉ đạo 100% giáo viên thực hiện soạn giảng trên phần mềm Kế hoạch giáo dục

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục hỗ trợ chuyên môn, nâng cao chất lượng các nhóm lớp độc lập tự thực theo quy định tại các văn bản hiện hành.

\* Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non (GVMN); bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Trong năm học, xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học gắn với nhiệm vụ của từng tổ chức, cá nhân linh hoạt, phù hợp với thời điểm kiểm tra.

\* Nâng cao mức độ hài lòng của người dân và cha mẹ trẻ đối với dịch vụ giáo dục công trong trường mầm non. Xây dựng và sử dụng hiệu quả hộp thư góp ý tại đơn vị. Công bố công khai số điện thoại đường dây nóng của ban giám hiệu nhà trường trên bảng thông báo hoặc bảng tin của nhà trường. Định kỳ lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của cha mẹ trẻ đối với dịch vụ giáo dục, nắm bắt tình hình và cải tiến công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng sự hài lòng của người dân về các dịch vụ GDMN trong các buổi họp phụ huynh được tổ chức trong năm học.

- Kịp thời báo cáo lên cấp trên những nội dung vượt thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

**2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp**

### **2.1. Nhiệm vụ**

- Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp.
- Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN
- Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.
- Tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và tổ chức nhóm, lớp.

### **2.1. Giải pháp**

\* Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn tham mưu cho UBND phường quy hoạch và xây dựng thêm các phòng học và phòng chức năng phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của địa phương, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường. Tiếp tục tham mưu việc quản lý các cơ sở GDMN tư thục trên địa bàn phường.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non trên địa bàn. Việc sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, quy mô phát triển cơ sở GDMN tại địa phương, gắn với điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ.

- Duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ cập GDMNCTENT, chuẩn bị điều kiện và từng bước thực hiện PCGDMNCTMG. Tham mưu cho cấp



quản lý tiến hành kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc sắp xếp, bố trí mạng lưới trường, lớp mầm non trên địa bàn.

\* Khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non; cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác sử dụng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tại đơn vị.

- Tăng cường nguyên vật liệu mở và khuyến khích sự tham gia của trẻ, cha mẹ trẻ trong quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu mở phục vụ hoạt động giáo dục tại đơn vị. Thường xuyên thay đổi không gian lớp học, tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em, kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ; Xây dựng môi trường ngoài trời có các nguyên vật liệu để trẻ tự sáng tạo thành những đồ chơi riêng của trẻ; Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu mở để tăng cường khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và tính sáng tạo cho trẻ có khả năng khác nhau. Khuyến khích giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ hoạt động giáo dục; chủ động tổ chức đánh giá, phổ biến nhân rộng những sản phẩm, đồ dùng, đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính ứng dụng cao tại đơn vị. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong khi sử dụng trang thiết bị, nguyên vật liệu tạo ra các sản phẩm và đồ dùng đồ chơi tại đơn vị.

- Cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Tham mưu xây thêm các phòng học và phòng chức năng còn thiếu, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/nhóm, lớp; thay thế phòng học trung dụng. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

- Khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả kinh phí từ các nguồn lực đầu tư; cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

Xây dựng môi trường giáo dục sáng – xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, đảm bảo diện tích sân vườn là sân cỏ theo quy định; khuyến khích tận dụng sân chơi an toàn ở các khu vực sảnh, cầu thang để xây làm khu vui chơi thư viện, vườn cây ăn quả, vườn rau, khuôn viên cây xanh bóng mát, cây cảnh... đáp ứng đổi mới hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường. Đồng bộ cơ sở vật chất, thiết bị theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động GDMN tại đơn vị.

Việc lựa chọn đồ chơi, học liệu, tài liệu được sử dụng trong nhà trường đảm bảo theo quy định của Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT Quy định về việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong cơ sở giáo dục mầm non và Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 của Bộ GDĐT Quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

\* Triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài theo quy định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Chủ động rà soát điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 19, đặc biệt điều kiện, tiêu chuẩn và thời hạn đã được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia, báo cáo phòng GDĐT tham mưu cho UBND thành phố: (1) kế hoạch, lộ trình nâng cao chất lượng trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia ; (2) tăng cường nguồn lực, đề nghị các cấp ưu tiên hoàn thiện các tiêu chuẩn của trường kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia đặc biệt là các tiêu chí về cơ sở vật chất (thiếu phòng học, các phòng chức năng) hoặc các trang thiết bị bị hỏng, xuống cấp, cấp không bảo đảm điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn, đến năm 2023-2024 nhà trường đã đến hạn công nhận lại, trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không bảo đảm điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tích hợp tự đánh giá và đề nghị đánh giá ngoài để phát huy điểm mạnh và khắc phục các điểm yếu, đồng thời đề nghị công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị.

- Hoàn thiện minh chứng công nhận kiểm định chất lượng giáo dục và trường Chuẩn quốc gia theo lộ trình đề nghị công nhận năm học 2023 - 2024.

\* Tập trung chỉ đạo và thực hiện các giải pháp để tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp (Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi: Đạt tỷ lệ  $110/122 = 90.2\%$ ); tăng tỷ lệ trẻ được chăm sóc, giáo dục ở GDMN tự thực đảm bảo quy định; phấn đấu duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp, đảm bảo đạt và vượt yêu cầu tiêu chuẩn phổ cập GDMNCTENT so với năm học trước.

**3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo**

### **3.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Bước đầu thực hiện phổ cập trẻ 3-4 tuổi.

- Tham mưu cho UBND phường đưa nội dung chuẩn bị các điều kiện tiên tới phổ cập GDMN cho trẻ em dưới năm tuổi vào kế hoạch, chương trình công tác năm 2023 của địa phương và chỉ đạo triển khai tại tổ chức chính quyền đoàn thể trên địa bàn.

### **3.2. Giải pháp**

- Cập nhật và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo của các cấp về nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giai đoạn 2021 – 2025: Kết luận số 51-KL/TW, Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề

án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở GDMN và phổ thông và các văn bản của Tỉnh, Sở GDĐT.

- Tham mưu cho UBND phường: (1) Kiện toàn và chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) phường; (2) Kế hoạch huy động trẻ em mẫu giáo phù hợp với định hướng phát triển GDMN và điều kiện của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; (3) Phối hợp các lực lượng trên địa bàn tham gia công tác điều tra phổ cập; (4) Ưu tiên các nguồn lực (nhân lực, vật lực), chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp để duy trì vững chắc đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT; phân đầu nâng cao chất lượng phổ cập GDMNCTENT trên địa bàn; chú trọng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng trong các cơ sở GDMN ; (5) tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Cập nhật đầy đủ dữ liệu năm 2023 trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC. Số liệu tại phần mềm phổ cập phải đảm bảo sự thống nhất, tính chính xác với số liệu tại cơ sở dữ liệu ngành và các báo cáo thống kê theo quy định tại cùng một thời điểm báo cáo và cùng một thông tin số liệu. Và thực hiện kế hoạch kiểm tra công nhận các địa phương đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT năm 2023 dự kiến từ tháng 11/2023

- Chủ động tham mưu cho UBND phường đưa nội dung chuẩn bị các điều kiện tiến tới PCGDMNCTEMG (Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi )vào kế hoạch, chương trình công tác năm 2023 và 2024 của địa phương và chỉ đạo triển khai ở các cấp trên địa bàn.

- Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch bổ sung các điều kiện, đặc biệt điều kiện về đội ngũ và CSVC nhằm đáp ứng yêu cầu PCGDMNCTEMG trong những năm học tiếp theo.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách hiện hành của Trung ương và Tỉnh đối với trẻ mầm non.

#### **4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

##### **4.1. Nhiệm vụ**

- Chủ động phòng, chống và ứng phó linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe của trẻ.

- Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

- Quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

- Triển khai thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong quá trình tổ chức, thực hiện Chương trình GDMN.

#### **4.2. Giải pháp**

\* Tiếp tục triển khai có hiệu quả văn bản hiện hành của các cấp quản lý về đảm bảo an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ và sẵn sàng chủ động, linh hoạt phòng chống thiên tai, dịch bệnh (nếu có)

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị định 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên. Chủ động lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định hiện hành vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường bồi dưỡng tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường. Phối hợp, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trường học, có biện pháp khắc phục, hoàn thiện các tiêu chuẩn, kịp thời loại bỏ các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ theo quy định tại các văn bản hiện hành. Kịp thời phát hiện các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn tại đơn vị, có biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường. Đặc biệt thực hiện nghiêm túc kết luận kiểm tra; không để xảy ra mất an toàn đối với trẻ trong nhà trường.

\* Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ GDĐT Quy định về Công tác Y tế trường học; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các đề án, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Tỉnh, ngành về công tác y tế trường học như: Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ

tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025. Bảo đảm 100% trẻ trường mầm non được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phần đầu giảm ít nhất 1% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học; giảm so với cùng kỳ năm học trước 0,3% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, 0,2% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng điển hình về mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ trong đơn vị.

- Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em và công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong nhà trường theo quy định.

- Huy động các nguồn lực để tăng cường điều kiện về CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, công trình vệ sinh, nước sạch... đáp ứng yêu cầu tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ. Có giải pháp để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ tại nhà trường, đảm bảo mức thu tiền ăn phù hợp nhằm cân đối các chất dinh dưỡng (Nâng mức ăn của trẻ từ 20.000/ngày lên 22.000/ngày: Chi phí mua lương thực, thực phẩm)... Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN và các quy định về an toàn thực phẩm hiện hành. Tổ chức thực hiện có chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ. Đổi mới hình thức tổ chức ăn cho trẻ thông qua các hoạt động như: bữa ăn tự chọn (buffe), bữa ăn gia đình theo quý, phù hợp với độ tuổi, nhằm kích thích hứng thú khi ăn và tạo cơ hội rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Thực hiện chương trình sữa học đường, hãng sữa Công ty CP phân phối và Logistics Hùng Cường (Địa chỉ: A-TT2-6, Khu nhà ở Him Lam, Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Hà Nội) để sử dụng sữa an toàn, đảm bảo dinh dưỡng, có nguồn gốc rõ ràng (Ăn theo thực đơn của trẻ) và hợp đồng thực phẩm với Hộ kinh doanh Ánh Dương (Số nhà 100, tổ 44<sup>b</sup>, Khu 12, Phường Quang Trung- Uông Bí - Quảng Ninh để đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ

- Sử dụng phần mềm PMS trong việc xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ, rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN hiện hành. Phần đầu duy trì vững chắc tỷ lệ nhóm, lớp và trẻ ăn bán trú tại trường. Sử dụng nguồn nước đã được cơ quan y tế kiểm định, công trình vệ sinh đạt yêu cầu tối thiểu.

- Tăng cường các điều kiện và thực hiện tốt công tác vệ sinh trong trường học, đặc biệt quan tâm vệ sinh môi trường, vệ sinh trường, lớp, vệ sinh cá nhân trẻ. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục vệ sinh, giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em. Triển khai có hiệu quả mô hình “giáo dục trẻ rửa

tay bằng xà phòng”, vệ sinh răng miệng, chú trọng hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

- Tổ chức ăn bán trú thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, bếp ăn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Xây dựng mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

\* Đổi mới hoạt động giáo dục

- Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (Quy định tại Phần Bốn - Hướng dẫn thực hiện Chương trình trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành); lựa chọn, vận dụng linh hoạt, sáng tạo hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến Stem vào thực tiễn GDMN tại đơn vị Phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN trong liên kết với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật theo Điều 6. Tổ chức hoạt động giáo dục tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển Chương trình GDMN cho các nhóm, lớp độc lập tự thực.

- Lựa chọn, khai thác, sử dụng tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN và các tài liệu hướng dẫn tổ chức giáo dục được Bộ GDĐT thẩm định, ban hành: Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN và Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 của Bộ GDĐT quy định việc biên soạn, tham định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một, đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tăng cường phối hợp, hướng dẫn cha mẹ chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, thực hiện việc

công khai chương trình và chất lượng thực hiện chương trình GDMN theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Có giải pháp bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập, tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật học hoà nhập.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong nhà trường gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Tham gia, tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em như: Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”; Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT Triển khai nhiệm vụ Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường các giải pháp để thực hiện có hiệu quả Giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND thành phố: Kế hoạch số 1048/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 729/KH-UBND ngày 22/3/2022 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Giai đoạn 2 thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2022” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn thành phố Uông Bí.

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong quá trình tổ chức, thực hiện Chương trình GDMN. Đối với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho trẻ (không thuộc quy định tại chương trình GDMN) thực hiện theo Văn bản số 1636/SGDĐT- GDTX ngày 14/7/2014 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và các văn bản quy định hiện hành.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh một cách phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị theo quy định tại

Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ, Sở, Phòng GDĐT đã ban hành. Chỉ tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh khi có sự tự nguyện của gia đình trẻ; đáp ứng các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu và các yêu cầu theo quy định; có giải pháp huy động đa dạng các nguồn lực, đặc biệt là nguồn xã hội hóa để bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình theo quy định.

- Phối hợp trung tâm ngoại ngữ Doris xây dựng kế hoạch và tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định; lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong trường học có sự tham gia tự nguyện của cha mẹ trẻ.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo về Phòng GDĐT (qua bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học theo quy định.

- Chuẩn bị triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

## **5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

### **5.1. Nhiệm vụ**

- Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN và hướng dẫn thực hiện đánh giá theo chuẩn được quy định tại các văn bản hiện hành.

- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu với các cấp quản lý trong việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ GVMN theo quy định hiện hành.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường và đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều với cụm chuyên môn số 3 (Mầm non Bắc Sơn, Trung Vương, Nam Khê, Thực hành sư phạm, Điền Công).

- Tổ chức và tham gia các hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố, cấp Tỉnh đạt hiệu quả theo kế hoạch.

### **5.2 Giải pháp**



- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử ... theo quy định. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, địa phương, gắn với cấp học và nhiệm vụ cụ thể của CBQL, GV, NV trong trường học.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai nghiêm túc, có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL và GVMN theo quy định. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức và phương thức trong bồi dưỡng đội ngũ.

- Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án, kế hoạch, quyết định của các cấp về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019: Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 19/7/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và Đề án “Đào tạo Bồi dưỡng nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”

- Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo quy định. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ GV làm việc tại cơ sở GDMN tư thục.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương, trách nhiệm bảo vệ trẻ cho đội ngũ. Khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đảm bảo sự công bằng trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục thuộc mọi loại hình (công lập, tư thục), đặc biệt đối với giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tư thục.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN và hướng dẫn thực hiện đánh giá theo chuẩn được quy định tại các văn bản hiện hành. Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy năng lực, khả năng sáng tạo của CBQL, giáo viên, tránh chạy theo thành tích. Qua đánh giá, xác định được năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của CBQL, GV nhằm đáp ứng yêu cầu của các chuẩn quy định. Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT (qua bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học theo yêu cầu.

- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu với các cấp quản lý có thẩm quyền: (1) các giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên trong đơn vị nhằm đảm bảo số lượng giáo viên/lớp theo quy định hiện hành; (2) phối hợp trong thực hiện tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ GVMN theo quy định hiện hành.

- Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của GVMN, chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những điểm chưa hợp lý. Chủ động đề xuất chính sách thu hút GVMN; ưu đãi, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong công tác GDMN.

- Tập trung đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường; Phối hợp nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ chuyên môn theo cụm chuyên môn, tổ chức trao đổi qua mạng để chia sẻ chuyên môn; tăng cường hoạt động của đội ngũ cốt cán nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong nhà trường và cụm chuyên môn. Thực hiện báo cáo định kỳ 2 lần/năm học, vào các thời điểm sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học, báo cáo tình hình và kết quả hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều về Phòng GDĐT (qua bộ phận CMMN) theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc cập nhật thông tin về đội ngũ CBQL, GV, NV tại phần mềm cơ sở dữ liệu Ngành.

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp trường theo đúng chu kỳ quy định theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20-12-2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi CO' sở' GDMN; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông (Tháng 10/2023). Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp thành phố năm học 2023-2024 dự kiến vào tháng 12 năm 2023, tham gia thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp tỉnh dự kiến vào tháng 3-4 năm 2024 đạt kết quả.

## **6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

### **6.1. Nhiệm vụ**

- Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

- Hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GDMN

## **6.2. Giải pháp**

- Tiếp tục khuyến khích sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội và gia đình trẻ trong việc xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm... nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025. Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu cho UBND phường thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu Kế hoạch số 831/KH- UBND về thực hiện Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 phê duyệt “Đề án phát triển giáo dục mầm non tự thực tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030”, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, thực hiện hiệu quả phối hợp với đoàn thể, tổ chức xã hội để hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến Nghiên cứu, học hỏi, áp dụng phương pháp giáo dục Stem với 100% các nhóm lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn GDMN tại đơn vị. Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện đổi mới nội dung chương trình, phương pháp GDMN trong trường học để có điều kiện, cơ hội tiếp cận và hội nhập.

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá việc thực hiện theo Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/ 06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở GDMN tự thực thực hiện liên kết, hợp tác đầu tư với nước ngoài, thực hiện Chương trình tích hợp theo quy định.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

### **7.1. Nhiệm vụ**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND tỉnh, ngành tại đơn vị.

### **7.2. Giải pháp**

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (UDCTTT) và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 /01/ 2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và

đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh năm 2023; Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số ngành Giáo dục năm 2023.

- Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT và các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý về UDCNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục: Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 /01/ 2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh năm 2023; Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Chuyển đổi số ngành Giáo dục năm 2023.

- Tiếp tục triển khai, rà soát, cập nhật đúng, đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; đảm bảo chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý nhằm hỗ trợ công tác khai thác, sử dụng và quản lý.

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin gồm: Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, Ngành GDĐT tại các địa chỉ: <https://quangninh.gov.vn/>; <https://quangninh.gov.vn/So/sogiaoducdaotao/>; hệ thống thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT tại địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>. Kho học liệu số tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn> Chương trình giáo dục, thiếu nhi trên các Kênh truyền hình VTV1, VTV7.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường. Huy động các nguồn lực đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, thiết bị số...).

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của ngành, các nhà trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để hỗ trợ công tác tuyên truyền, phối hợp quản lý, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường mầm non.

- Tăng cường UDCNTT trong quản lý, điều hành, triển khai các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục, họp, hội nghị, tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ.

- Lựa chọn, triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục. Từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử; từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày trong trường mầm non.

- Tích cực bổ sung tài liệu vào trang e-learning GDMN của Bộ GDĐT để CBQL, GV thuận lợi trong tiếp cận với tài liệu. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (tuyển sinh, kế hoạch giáo dục, điểm danh trẻ, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi...) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Chủ động xây dựng và triển khai mô hình UDCNTT, công nghệ số trong các hoạt động của đơn vị.

- Triển khai xây dựng và sử dụng hiệu quả góc thư viện tại trường học, hỗ trợ GVMN, CBQL và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, NV và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

### **8.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN.

- Tăng cường truyền thông để phổ biến, quán triệt, hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

### **8.2. Giải pháp**

- Tập trung truyền thông về các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có liên quan đến GDMN mới được ban hành, hoặc sửa đổi bổ sung, thay thế thuộc lĩnh vực GDMN hoặc có liên quan đến GDMN; vai trò, vị trí của GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các hoạt động nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường; nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ; gương người tốt việc tốt trong GDMN; tôn vinh các tấm gương nhà

giáo điển hình, tiên tiến và các tổ chức, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN ở các cấp.

- Tăng cường các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN; phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; công tác PCGDMNCTEMG. Tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển.

- Lan tỏa các kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả, phù hợp trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức truyền thông, tuyên truyền trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học; Xây dựng trang thông tin điện tử để tạo điều kiện cho các bậc cha mẹ trao đổi, phối hợp với nhà trường trong nuôi, dạy trẻ, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo, phát triển GDMN. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức truyền thông, tuyên truyền trong nhà trường.

## **9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN**

### **9.1. Nhiệm vụ**

Thực hiện nghiêm túc công tác thống kê, báo cáo theo quy định về tiến độ báo cáo, đảm bảo số lượng, chất lượng các thông tin số liệu được cập nhật trên hệ thống và các báo cáo thống kê của đơn vị.

### **9.2. Giải pháp**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; hướng dẫn thống kê, báo cáo của các cấp quản lý theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC năm 2023 (kèm theo hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã) về Phòng GDĐT theo quy định.

- Các bộ phận chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin số liệu được cập nhật trên hệ thống và các báo cáo thống kê của tập thể, cá nhân trong đơn vị.

## **10. Công tác thi đua khen thưởng và triển khai các cuộc vận động**

### **10.1. Nhiệm vụ**

Cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành GDĐT, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua và thực hiện chủ đề công tác của năm 2023 và năm 2024.

### **10.2. Giải pháp**

- Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua, khen thưởng tại các văn bản hiện hành.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, các cuộc vận động để triển khai có hiệu quả phong trào thi đua, các cuộc vận động gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh, của Ngành và chủ đề năm học của cấp học. Trong công tác thi đua, cần đặc biệt quan tâm đến nhân viên và giáo viên trực tiếp giảng dạy trực tiếp giảng dạy tại nhà trường.

Phát động các đợt thi đua chủ yếu trong năm học 2023-2024:

- Đợt 1 từ ngày 05/9/2023 đến 20/11/2023: Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2023), 62 năm thị xã Uông Bí xây dựng và phát triển (28/10/1961-28/10/2023), 55 năm ngày Bác Hồ gửi lá thư cuối cùng cho ngành Giáo dục (15/10/1968- 15/10/2023), 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023), Phát động phong trào thi đua “dạy tốt học tốt”; phong trào văn nghệ của giáo viên và học sinh.

- Đợt 2 từ ngày 20/11/2023 đến 8/3/2024: Kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024), 13 năm ngày thành lập thành phố Uông Bí (25/02/2011-25/02/2024). Tổ chức lễ hội vui xuân 2024.

- Đợt 3 từ ngày 8/3 đến kết thúc năm học: Kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2024), 49 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2024) và ngày Quốc tế lao động 01/5; Kỷ niệm 134 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2024), 83 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2024): Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; Biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày sinh nhật Bác.

### **11. Dự kiến thời gian tổ chức một số hoạt động lớn**

- Tháng 10/2023: Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

+ Tổ chức Chuyên đề tổ: Hoạt động Stem (Mẫu giáo 5-6 tuổi)

+ Tổ chức Chuyên đề tổ: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Mẫu giáo 4-5 tuổi)

- Tháng 11/2023:

+ Thao giảng kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

+ Hội thi “Bé yêu thiên nhiên”

+ Chuyên đề cụm chuyên môn số 3: Hoạt động giáo dục âm nhạc theo hình

thức đổi mới

- Tháng 12/2023:

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố

+ Tổ chức tiệc buffe

- Tháng 01/2024:

+ Chuyên đề tổ: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ (Nhà trẻ 24-36 tháng)

+ Chuyên đề tổ: Kỹ năng sống (Mẫu giáo 3-4 tuổi)

+ Hội thi “Rung chuông vàng”;

+ Tổ chức tiệc buffe

+ Lễ hội mừng xuân

- Tháng 3/2024:

+ Chuyên đề “Trường mầm non hạnh phúc”

- Tháng 4/2024:

+ Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh

- Tháng 5/2024:

+ Tổ chức chuyên đề: Khám phá xã hội "Trường tiểu học" khối MG 5 - 6 tuổi.

+ Tổ chức tiệc buffe

+ Hội thi “Bé mầm non với Tiếng Anh”

Tổ chức các ngày hội ngày lễ: Ngày khai giảng, tết trung thu, lễ hội mừng xuân, tổng kết năm học, tết thiếu nhi 1/6...

Thực hiện một số chuyên đề và Hội thi khác theo kế hoạch của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

## **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. Lãnh đạo nhà trường (phân công trách nhiệm trong BGH)**

#### **1. Đ/c: Kô Thị Liên - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng**

Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm giải trình khi cần thiết.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện quy



tác ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển giáo viên, giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

## **2. Đ/C Nguyễn Thị Mai – Phó bí thư - Phó hiệu trưởng.**

Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:

- Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Nhà trẻ - mẫu giáo 5-6 tuổi

- Phụ trách Công tác PCGD

- Kiểm định chất lượng trường MN, Kiểm tra nội bộ.

- Công tác tiếp dân

- Theo dõi ngày giờ công của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương

- Phụ trách phong trào văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, các hoạt động ngoại khóa...

- Tham gia Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường. Hội đồng chấm đề tài sáng kiến kinh nghiệm, Hội đồng xét nâng lương...

- Phụ trách trang Webservice của nhà trường, chịu trách nhiệm phê duyệt các nội dung, thời hạn và số lượng đăng tải.

- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Nhà trẻ, Mẫu giáo 5-6 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng

tổ Nhà trẻ, mẫu giáo 5-6 tuổi, thư ký hội đồng, bí thư đoàn thanh niên); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

### **3. Đ/C Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng.**

Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:

Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi

- Phụ trách công tác bán trú chăm sóc nuôi dưỡng, y tế trường học, vệ sinh môi trường

- Theo dõi các CSMN tư thực và nhóm trẻ gia đình trên địa bàn phường

- Phụ trách công tác cơ sở vật chất, tài sản.

- Phụ trách công tác học sinh, sinh viên, các phong trào thi đua, các cuộc vận động

- Quản lý công tác đảm bảo an ninh trật tự, An toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy.

- Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương

- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.

- Tham gia Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường. Hội đồng chấm đề tài sáng kiến kinh nghiệm, Hội đồng xét nâng lương...

- Phụ trách trang công nghệ thông tin, phần mềm Smas, các nhóm, trang mạng xã hội... chịu trách nhiệm phê duyệt các nội dung, thời hạn và số lượng đăng tải.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi, thanh tra nhân dân); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

## **II. Tổ chuyên môn: Gồm 02 tổ chuyên môn**

### **1. Tổ nhà trẻ - Mẫu giáo 5 - 6 tuổi**

- Tổ trưởng: Trần Thị Phương Thảo
- Tổ phó: Tạ Thị Hòa

### **2. Tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi và mẫu giáo 4-5 tuổi**

- Tổ trưởng: Hà Thị Mai
- Tổ phó: Phạm Thị Luyến

### **3. Nhiệm vụ của tổ chuyên môn**

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non;

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; tham gia đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.

### **III. Tổ văn phòng**

\* **Tổ trưởng:** Phạm Thị Hòa

\* **Nhiệm vụ của tổ văn phòng**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm nhằm phục vụ việc thực hiện các hoạt động của nhà trường về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

- Giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường;

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;

- Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên;

- Tổ văn phòng sinh hoạt định kỳ ít nhất một tháng một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.

### **3. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường**

1. Chi bộ trường mầm non Bắc Sơn có 22 đảng viên. Chi bộ thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tổ chức Công đoàn nhà trường có 28 đoàn viên công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 04 đoàn viên, phối hợp với đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của phường Bắc Sơn hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục.

#### **4. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 2)**

#### **E. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị cấp phát, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng theo thông tư số 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo vì được cấp qua nhiều năm sử dụng bị hao mòn; Sửa chữa, cấp phát đồ chơi ngoài trời.

Đề nghị sửa chữa và thay thế cửa bị mối mọt ở một số lớp học và một số phòng chức năng khác trong nhà trường.

Đề nghị sửa chữa hệ thống đường điện, nước bị hỏng ngầm trong tường, trần nhà.

Đề nghị sửa các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi thông minh bị lỗi, hỏng.

Đề nghị xây thêm phòng học, phòng chức năng còn thiếu.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường mầm non Bắc Sơn. Kính mong nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, tạo điều kiện giúp đỡ để trường thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (b/c, phê duyệt);
- UBND phường;
- BGH, TTCM, TTVP;
- Website trường;
- Lưu VT;

**HIỆU TRƯỞNG**



**Kò Thị Liên**

**Phụ lục 1: Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Trình độ đào tạo</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Phân công Năm học 2023-2024</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Kồ Thị Liên	Thạc sỹ	Hiệu trưởng	<p>Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm giải trình khi cần thiết.</p> <p>Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.</p> <p>Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển giao giáo viên, giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm phó hiệu trưởng.</p> <p>Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.</p> <p>Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng.</p> <p>Tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng; trực tiếp tham</p>	

				<p>gia các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.</p> <p>Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.</p>
2.	Nguyễn Thị Mai	ĐHMN	P.HTrưởng	<p>Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Nhà trẻ - mẫu giáo 5-6 tuổi</li> <li>- Phụ trách Công tác PCGD</li> <li>- Kiểm định chất lượng trường MN, Kiểm tra nội bộ.</li> <li>- Công tác tiếp dân</li> <li>- Theo dõi ngày giờ công của cán bộ, giáo viên, nhân viên.</li> <li>- Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương</li> <li>- Phụ trách phong trào văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, các hoạt động ngoại khóa...</li> <li>- Tham gia Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường. Hội đồng chấm đề tài sáng</li> </ul>

				<p>kiến kinh nghiệm, Hội đồng xét nâng lương...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách trang Webside của nhà trường, chịu trách nhiệm phê duyệt các nội dung, thời hạn và số lượng đăng tải.</li> <li>- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.</li> <li>- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.</li> <li>- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Nhà trẻ, Mẫu giáo 5-6 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng tổ Nhà trẻ, mẫu giáo 5-6 tuổi, thư ký hội đồng, bí thư đoàn thanh niên); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.</li> <li>- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.</li> </ul>
3.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	ĐHMN	P.HTrưởng	<p>Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:</p> <p>Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác bán trú chăm sóc nuôi dưỡng, y tế trường học, vệ sinh môi</li> </ul>

				<p>trường</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo dõi các CSMN tư thực và nhóm trẻ gia đình trên địa bàn phường</li> <li>- Phụ trách công tác cơ sở vật chất, tài sản.</li> <li>- Phụ trách công tác học sinh, sinh viên, các phong trào thi đua, các cuộc vận động</li> <li>- Quản lý công tác đảm bảo an ninh trật tự, An toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy.</li> <li>- Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương</li> <li>- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.</li> <li>- Tham gia Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường. Hội đồng chấm đề tài sáng kiến kinh nghiệm, Hội đồng xét nâng lương...</li> <li>- Phụ trách trang công nghệ thông tin, phần mềm Smas, các nhóm, trang mạng xã hội... chịu trách nhiệm phê duyệt các nội dung, thời hạn và số lượng đăng tải.</li> <li>- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.</li> <li>- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi, thanh tra nhân dân); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực</li> </ul>	
--	--	--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--



				<p>quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.</p> <p>- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.</p>	
4.	Trần Thị Phương Thảo	ĐHMN	TTCM, Giáo viên	<p>Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ nhà trẻ - Mẫu giáo 5-6 tuổi theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non;</p> <p>Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;</p> <p>Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; tham gia đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.</p> <p>Tổ chức sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.</p> <p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A2</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>	
5.	Hà Thị Mai	ĐHMN	TTCM, Giáo viên	<p>Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non;</p>	

				<p>Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;</p> <p>Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; tham gia đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.</p> <p>Tổ chức sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.</p> <p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
6.	Tạ Thị Hòa	ĐHMN	TPCM, Giáo viên	<p>Cùng với tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn tổ Nhà trẻ - Mẫu giáo 5-6 tuổi</p> <p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A1</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
7.	Phạm Thị Luyến	ĐHMN	TPCM, Giáo viên	<p>Cùng với tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi.</p> <p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp</p>

				luật.	
8.	Lương Thị Minh Phượng	CĐMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
9.	Vũ Thị Thanh Hoa	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
10.	Phạm Thị Oanh	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
11.	Đông Thị Thúy Hà	CĐMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A2: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
12.	Nguyễn Thị Thiêm	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A2: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
13.	Nguyễn Thị Cẩm Thơ	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
14.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	

15.	Vũ Thị Huyền	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
16.	Hồ Thị Mai Hương	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
17.	Đoàn Thị Quê	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
18.	Lê Thị Hồng Nhung	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
19.	Nguyễn Thị Thu Hương	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
20.	Trịnh Thu Hiền	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
21.	Ngô Thị Thanh Tâm	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>

				luật.	
22.	Hồ Ngọc Quyên	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>	
23.	Vũ Thị Mai	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>	
24.	Trần Thị Kim Anh	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>	
25.	Lục Thị Thương	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>	
26.	Phạm Thị Ngọc	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>	
27.	Nguyễn Thị Hà	ĐHKtoán	NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; làm lương.</li> <li>- Văn thư</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo</li> </ul>	

				<p>đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.</li> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>
28.	Phạm Thị Hòa	ĐH y tế	NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế cho năm học, trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện</li> <li>- Sơ cứu và xử lý ban đầu các bệnh thông thường, quản lý tủ thuốc và y dụng cụ</li> <li>- Tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh, giáo viên</li> <li>- Tổ chức các chương trình y tế được đưa vào trường học</li> <li>- Tính khẩu phần ăn kcalo cho trẻ.</li> <li>- Thủ quỹ</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm</li> </ul>

				<p>sóc, giáo dục trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	
29.	Nguyễn Chí Minh		NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo vệ tài sản nhà trường, lớp học</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	
30.	Phạm Tiến Dũng		NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo vệ tài sản nhà trường, lớp học</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	
31.	Nguyễn Thị Hương	CC	NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm công tác chăm sóc dinh dưỡng, nấu ăn, rửa bát, dọn vệ sinh trong và ngoài khu vực bếp.</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.</li> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	
32.	Nguyễn Thị An	TC	NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm công tác chăm sóc dinh dưỡng, nấu ăn, rửa bát, dọn vệ sinh trong và ngoài khu vực bếp.</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.</li> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	
33.	Vũ Thị Thanh Huệ	TC	NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm công tác chăm sóc dinh dưỡng, nấu ăn, rửa bát, dọn vệ sinh trong và ngoài khu vực bếp.</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc,</li> </ul>	



				<p>giáo dục trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	
34.	Phạm Thị Thế		NV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện công tác vệ sinh trong nhà trường.</li> <li>- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.</li> <li>- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.</li> <li>- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.</li> </ul>	

**Phụ lục 3: Kế hoạch hoạt động tháng**

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Hình thức tổ chức</b>	<b>Thời gian, thời lượng thực hiện</b>
9/2023	- Tụ trường - Tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp	- Vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh - Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, khu dân cư tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp	01/9/2023
	- Tổ chức ngày hội đến trường của bé, tết trung thu.	Chỉ đạo các lớp tập văn nghệ tổ chức ngày hội đến trường của bé, tết trung thu.	05/9/2023 29/9/2023
	- Ổn định nề nếp đầu năm học - Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non	Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện theo thời gian biểu quy định.	05/9-30/9/2023
	- Điều tra phổ cập trong các độ tuổi trên địa bàn trường quản lý	Chỉ đạo điều tra và cập nhật phần mềm phổ cập theo địa bàn được phân công	01/9-30/9/2023
	- Phân công nhiệm vụ CBGVNV	Phân công nhiệm vụ CB, GV, NV phù hợp với điều kiện, năng lực	01/9/2023
	- Họp phụ huynh học sinh đầu năm học 2023-2024	Tổ chức họp Ban đại diện và họp phụ huynh các nhóm lớp	15/9-30/9/2023
	- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 + Kế hoạch năm học nhà trường + Kế hoạch chuyên môn + Kế hoạch kiểm tra nội bộ	Thu thập số liệu, xây dựng kế hoạch và lấy ý kiến, hoàn thiện, báo cáo cấp trên phê duyệt	10/9-30/9/2023
	- Triển khai thực hiện các chuyên đề theo nhiệm vụ năm học: “Xây dựng trường mầm	Xây dựng và triển khai các kế hoạch theo nhiệm vụ năm học	15/9-30/9/2023

	non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm, CĐ “Tôi yêu Việt Nam”, chuyên đề "Xây dựng trường mầm non xanh - An toàn -Thân thiện"...		
	- Triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, thực hiện đúng nội quy, quy chế và Điều lệ trường mầm non...	Triển khai, chỉ đạo CB, GV, NV thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, thực hiện đúng nội quy, quy chế và Điều lệ trường mầm non...	15/9-30/9/2023
	- Tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho trẻ. (Đầu năm)	Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp với trạm y tế phường khám và theo dõi sức khỏe đầu năm cho trẻ	20/9-30/9/2023
	- Tăng cường phòng, chống dịch bệnh cho trẻ đảm bảo an toàn trong trường học.	- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm học 2023-2024. - Chỉ đạo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường; Theo dõi thân nhiệt độ cho trẻ hàng ngày, thực hiện sát khuẩn tay, giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng cho trẻ thường xuyên..	01/9/2023 Đến 30/9/2023
	- Tổ chức hội nghị Nhà giáo, Cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023-2024.	Phối hợp với công đoàn tổ chức hội nghị Nhà giáo, Cán bộ quản lý, người lao động năm học 2022-2023.	27/9/2023
10/2023	- Tổ chức hội thi GVG cấp Trường	- Triển khai kế hoạch hội thi Giáo viên giỏi cấp trường cho các giáo viên tham gia dự thi, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ giáo viên tham gia thi đạt kết quả tốt	16/10-30/10/2023

	- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền vận động trẻ ra lớp.	- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, khu dân cư tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp	
	- Xây dựng kế hoạch dự toán thu chi năm học 2023-2024	Xây dựng kế hoạch theo hướng dẫn và phù hợp với địa phương. Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn thu chi	01/10-30/10/2023
	- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và thực hiện soạn giảng theo theo định	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện theo thời gian biểu quy định - Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi ở các khối lớp. - Chỉ đạo giáo viên xây dựng nề nếp dạy và học, thực hiện trang trí lớp theo chủ đề, xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ	01/10-31/10/2023
	- Tọa đàm kỷ niệm ngày Phụ nữ VN 20/10	Phối hợp với công đoàn tổ chức Tọa đàm kỷ niệm ngày Phụ nữ VN 20/10	20/10/2023
	- Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và kiểm tra	- Phân công BC, GV kiểm tra theo kế hoạch	15/10-31/10/2023
	- Tổ chức Chuyên đề tổ: + Hoạt động Stem (Mẫu giáo 5-6 tuổi) + Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Mẫu giáo 4-5 tuổi)	- Chỉ đạo CM xây dựng chuyên đề. Tổ chức cho giáo viên tham dự học tập chuyên đề nhằm thống nhất phương pháp giáo dục trẻ	15/10-31/10/2023
11/2023	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	04/11- 11/11/2023

	Kiểm tra các nhóm lớp tư thực trên địa bàn phường	Phối hợp với đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra các nhóm lớp tư thực theo kế hoạch	01/11- 30/11/2023
	- Tổ chức kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	- Nhà trường phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phát động phong trào thi đua “Day tốt, học tốt”, thao giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	20/11/2023
	- Hội thi “Bé yêu thiên nhiên”	- Chỉ đạo CM xây dựng kế hoạch Hội thi và các tiêu chí phù hợp. 100% các nhóm lớp tham gia hội thi đạt kết quả	04/11- 30/11/2023
	Tổ chức chuyên đề cụm chuyên môn số 3: Hoạt động giáo dục âm nhạc theo hình thức đổi mới	Phối hợp với cụm chuyên môn số 3 thực hiện chuyên đề cụm đạt hiệu quả	05/11- 30/11/2023
12/2023	- Kỉ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	- Tổ chức hoạt động dã ngoại cho học sinh trải nghiệm thăm quan doanh trại bộ đội và chúc mừng các chú bộ đội nhân kỉ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.	22/12/2023
	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	01/12- 30/12/2023
	Tổ chức tiệc buffe	Xây dựng kế hoạch, tổ chức tiệc buffe cho trẻ.	15/12-30/12/2023
	- Cân, đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 2	- Chỉ đạo y tế trường phối hợp giáo viên các tổ chức cân, đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho	18/12-24/12/2023

		trẻ.	
	Tham gia hội thi GVG cấp thành phố	- Triển khai kế hoạch hội thi Giáo viên giỏi cấp thành phố cho các giáo viên tham gia dự thi, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ giáo viên tham gia thi đạt kết quả tốt	01/12-30/12/2023
01/2024	- Tổ chức chuyên đề tổ: + Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ (Nhà trẻ 24-36 tháng) + Kỹ năng sống (Mẫu giáo 3-4 tuổi)	- Chỉ đạo CM xây dựng chuyên đề. Tổ chức cho giáo viên tham dự học tập chuyên đề nhằm thống nhất phương pháp giáo dục trẻ	01/01-30/01/2024
	Tổ chức Hội thi “Rung chuông vàng”	Chỉ đạo các nhóm lớp luyện tập, tham gia hội thi theo kế hoạch của thành phố.	15/01-30/01/2024
	- Họp CMHS, kết thúc học kì I: + Kết thúc HKI: 12/01/2024 + Bắt đầu HKII: 15/01/2024	- Chỉ đạo các nhóm lớp tổ chức họp CMHS sơ kết Học kì I để đánh giá kết quả học kì I và triển khai phương hướng học kì II.	01/01-09/01/2024
	- Chào mừng ngày thành lập Đảng, mừng xuân năm 2024	- Xây dựng nội dung chương trình chỉ đạo nhóm lớp luyện tập với nội dung chủ đề “Mừng Đảng, mừng xuân”.	03/02/2024
	Tổ chức tiệc buffe	Xây dựng kế hoạch, tổ chức tiệc buffe cho trẻ.	01/01-30/01/2024
	- Báo cáo sơ kết học kì I	- Hoàn thiện báo cáo sơ kết học kì I đảm bảo nội dung hướng dẫn của cấp trên.	01/01-07/01/2024

	- Nghỉ tết Nguyên đán	- Chỉ đạo CBGV nghỉ tết Nguyên đán đúng quy định. Niêm phong lớp học bàn giao bảo vệ trông coi các điểm trường.	05/02-17/02/2024
02/2024	- Kỉ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2	- Tổ chức chúc mừng trạm y tế phường nhân ngày 27/2.	27/02/2024
Tháng 3/2024	- Kỷ niệm chào mừng ngày Quốc tế 8/3.	- Phối hợp với công đoàn Tổ chức Kỷ niệm chào mừng ngày Quốc tế 8/3.	01/3/2024 Đến 08/3/2024
	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	08/3-12/3/2024
	- Tổ chức cân, đo, khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ.	- Phối hợp trung tâm y tế khám sức khỏe và tổ chức cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ.	15/3-16/3/2024
	- Chỉ đạo cập nhật hệ thống phần mềm quản lý trường học	- Chỉ đạo bộ phận phụ trách công nghệ thông tin cập nhật hoàn thành dữ liệu trong phần mềm.	20/03 - 26/3/2024
	Tổ chức Chuyên đề “Trường mầm non hạnh phúc”	Chỉ đạo CM xây dựng chuyên đề. Tổ chức thực hiện chuyên đề đạt kết quả tốt	22/03 - 26/3/2024
4/2024	- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế lao động 1/5	- Chạy băng điện tử, treo cờ kỉ niệm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế lao động 1/5.	30/04/2024
	- Kỉ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5	- Tổ chức cho trẻ múa hát, đọc thơ, kể chuyện về Bác Hồ.	01/05-19/5/2024

	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	08/4-29/4/2024
	Tham gia hội thi GVG cấp Tỉnh	- Triển khai kế hoạch hội thi Giáo viên giỏi cấp thành phố cho các giáo viên tham gia dự thi, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ giáo viên tham gia thi đạt kết quả tốt	
5/2024	Tổ chức tiệc buffe	Xây dựng kế hoạch, tổ chức tiệc buffe cho trẻ.	15/5-30/5/2024
	Tổ chức chuyên đề: Khám phá xã hội "Trường tiểu học" khối MG 5 - 6 tuổi	Xây dựng kế hoạch, phối hợp với trường Tiểu học Lê Hồng Phong thực hiện chuyên đề	24/5- 28/5/2024
	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	08/5-20/5/2024
	- Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	- Chỉ đạo các nhóm, lớp đánh giá chất lượng giáo dục trẻ cuối năm học theo các tiêu chí đối với từng độ tuổi.	02/5- 15/5/2024
	- Hoàn thiện hồ sơ thi đua, hồ sơ đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp; BDTX của cán bộ, viên chức năm học 2023-2024	- Tổ chức họp bầu xét thi đua cho cá nhân. Hoàn thiện hồ sơ cá nhân và tập thể trường về bộ phận thi đua PGD và thành phố theo đúng quy định.	24/5- 28/5/2024
	- Hoàn thiện báo cáo tổng kết năm học: Kết thúc học kỳ II: 24/5/2024	- Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường báo cáo tổng kết về	24/5- 28/5/2024



		PGD&ĐT theo quy định.	
	- Họp CMHS các nhóm, lớp cuối năm học	- Triển khai các nhóm lớp chuẩn bị nội dung tổng kết năm học họp CMHS nhóm, lớp.	25/5/2024
	- Thực hiện kiểm kê TS cuối năm học	- Chỉ đạo bộ phận phụ trách CSVC và kế toán thực hiện công tác kiểm kê tài sản cuối năm học.	31/5/2024
	- Tổ chức tổng kết năm học.	- Xây dựng nội dung chương trình tổng kết năm học, phát giấy chứng nhận cho trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.	30/5/2024
	Tham gia Hội Thi “Bé mầm non với Tiếng Anh”	Các nhóm lớp tuyên truyền và triển khai kế hoạch hội thi, hướng dẫn trẻ tham gia Hội thi “Bé mầm non với Tiếng Anh”	25/5-30/5/2024
	- Triển khai thực hiện kế hoạch hè 2024	Xây dựng kế hoạch, phân công CB, GV, NV trực trường và trông giữ trẻ trong hè.	25/5-30/5/2024